

Số: 1076/2022/QĐST-HNGĐ

Tân Bình, ngày 18 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1004/2022/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Lê Hồng G, sinh năm 1992; địa chỉ: Phường X, quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh

- Ông Đỗ Thế H, sinh năm 1978; địa chỉ: Phường X, quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền: Bà Lê Hồng G và ông Đỗ Thế H cùng có đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Bà G và ông H có địa chỉ tại quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 2 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm h khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 81/2013 quyền số 01/P3 do Ủy ban nhân dân Phường X, quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 20/11/2013 thì bà Lê Hồng G và ông Đỗ Thế H là vợ chồng hợp pháp, nay cả hai yêu cầu được công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp với quy định của luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào lời trình bày của bà Lê Hồng G và ông Đỗ Thế H thì trong quá trình chung sống, hai bên phát sinh nhiều mâu thuẫn do tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm trong cách sống và trong công việc. Ông H thường xuyên đi làm xa, ít về nhà nên tình cảm vợ chồng dần lạnh nhạt. Mặc dù hai bên đã cố gắng hòa giải, tìm cách khắc phục nhưng các mâu thuẫn phát sinh ngày càng nhiều và không hòa giải được nên đã sống ly thân từ cuối năm 2021 đến nay. Nay nhận thấy vợ chồng không thể hàn gắn và không thể tiếp tục cuộc sống chung nên ông bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho thuận tình ly hôn để ổn định cuộc sống riêng. Xét thấy sự thỏa thuận của hai bên là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình, nên được công nhận.

[4] Về con chung: Bà Lê Hồng G và ông Đỗ Thế H có 01 con chung tên Đỗ Hoàng Thiên D, sinh ngày 06/12/2013. Hai bên thống nhất thỏa thuận giao trẻ Đỗ Hoàng Thiên D cho bà Lê Hồng G trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Việc cấp dưỡng nuôi con do hai bên tự thỏa thuận. Xét thấy, trẻ D hiện đang ở độ tuổi có nhiều thay đổi về tâm sinh lý nên cần sự quan tâm, chăm sóc của người mẹ nên việc bà Gấm và ông H tự nguyện thỏa thuận giao con chung cho bà G trực tiếp nuôi dưỡng và tự thỏa thuận việc cấp dưỡng nuôi con, là không trái quy định của pháp luật và phù hợp với nguyện vọng của trẻ Di nên được công nhận.

Khi có lý do chính đáng mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại Khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

[6] Về lệ phí Tòa án: Lệ phí là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng do bà Lê Hồng G và ông Đỗ Thế H mỗi người chịu $\frac{1}{2}$.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà **Lê Hồng G** và ông **Đỗ Thế H** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao trẻ Đỗ Hoàng Thiên D, sinh ngày 06/12/2013 cho bà Lê Hồng Gấm trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Việc cấp dưỡng nuôi con do bà **Lê Hồng G** và ông **Đỗ Thế H** tự thỏa thuận.

Khi có lý do chính đáng mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại Khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng do bà **Lê Hồng G** và ông **Đỗ Thế H** mỗi người chịu $\frac{1}{2}$ được căn trừ toàn bộ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng mà đương sự đã nộp theo biên lai số AA/2021/0032213 ngày 27/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện Kiểm sát nhân dân Q.Tân Bình;
- Chi cục THADS Q.Tân Bình;
- UBND **Phường X, Q. Y;**
- Lưu hồ sơ.

Trương Lê Diễm Thúy